

Bản án số **56/2017/HSST**

Ngày: 09-8-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Dân;
2. Bà Hồ Thị Mỹ Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Văn Lập, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Văn phòng Khu phố A, thuộc Khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2017/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2017/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 295A/2/5, đường H, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú hiện nay: Số nhà 87/15A, đường P, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; số CMND: 024366113; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị H (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không có; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/3/2017, đến ngày 05/4/2017 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là người nghiện ma túy. Khoảng giữa năm 2015, C quen biết với người phụ nữ tên P (chưa xác định họ tên, địa chỉ cụ thể) cũng là người sử dụng ma túy. Đến cuối tháng 01/2017, C gặp lại P trên mạng xã hội Zalo, C có hứa hẹn cho P cùng sử dụng ma túy chung.

Khoảng 15 giờ ngày 29/3/2017, C cùng P và bạn của P tên T (chưa xác định họ tên, địa chỉ cụ thể) sử dụng ma túy đá chung tại phòng 11, nhà trọ “N” thuộc ấp T, xã M, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, một mình C điều khiển xe mô tô biển số

59V2-427.8A về Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy. Khoảng 18 giờ cùng ngày, C mua hai bịch ma túy đá với giá 700.000 đồng của một người đàn ông tên L (chưa xác định họ tên, địa chỉ cụ thể) tại công viên P thuộc quận X, thành phố Hồ Chí Minh và giấu vào túi bên tay trái của áo khoác màu đen C đang mặc.

Khoảng 03 giờ ngày 30/3/2017, C điều khiển xe mô tô biển số 59V2-427.8A, từ thành phố Hồ Chí Minh đến phòng 11 nhà nghỉ “N” gặp P. C cho P xem 02 bịch ma túy và chia nhỏ 02 bịch này thành 04 bịch (02 bịch để trong hộp kim loại màu xanh dương có dòng chữ ROYAL của P, 02 bịch để vào túi bên tay trái áo khoác màu đen của C). Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, C chở P đến nhà nghỉ “S” thuộc khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, thuê phòng số 4. Hai người ở đây được khoảng 10 phút thì P xin C 01 bịch ma túy để sử dụng. C lấy ma túy trong hộp kim loại có dòng chữ ROYAL chia ra 01 bịch nhỏ đưa cho P và cho P mượn xe mô tô biển số: 59V2-427.8A của mình để P đi công việc. Số ma túy còn lại trong hộp kim loại được C giấu dưới gối trên giường và nằm ngủ.

Đến 10 giờ cùng ngày, lực lượng Công an huyện Tân Biên phối hợp với Công an thị trấn T, kiểm tra phòng số 4, nhà nghỉ S, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy C đang cất giấu.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Nguyễn Văn C khai nhận: Giữa năm 2015, C có bán ma túy cho Nguyễn Văn P (tên thường gọi là X), sinh năm 1987, ngụ khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Hiện tại P đã bỏ địa phương đi nơi khác, không rõ ở đâu, nên chưa làm việc được. Ngoài lời khai của C, không có căn cứ khác chứng minh việc mua bán này nên chưa đủ cơ sở xử lý.

Kết quả trưng cầu giám định ma túy:

Tại Kết luận giám định số 54/MT-2017, ngày 31/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bịch nylon được hàn kín hai đầu (ký hiệu M1) gửi giám định là chất ma túy, tên gọi là Methamphetamine, trọng lượng mẫu 5,2155 gam.

- Tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bịch nylon được hàn kín hai đầu (ký hiệu M2) gửi giám định là chất ma túy, tên gọi là Methamphetamine, trọng lượng mẫu 10,0815 gam.

Sau khi giám định, đối tượng M1 còn lại 4,2221 gam, đối tượng M2 còn lại 8,2527 gam được niêm phong có chữ ký của Giám định viên.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng gồm:

- 4,2221 gam (bốn phẩy, hai hai hai một gam) ma túy đựng trong 01 bì thư (ký hiệu M1) và 8,2527 gam (tám phẩy hai năm hai bảy gam) ma túy đựng trong 01 bì thư (ký hiệu M2) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị M và Võ Quốc T.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 03 hộp quẹt ga, 01 bình gas hiệu Blus Start.
- 01 điện thoại di động hiệu sam sung galaxy J7, màu vàng đồng, số Imel 1: 353236072364485/01; số Imel 2: 353237072364483/01.
- 01 áo khoác tay dài màu đen, có khóa bằng kim loại, trên khóa có chữ edc.
- 01 hộp kim loại màu xanh dương hình chữ nhật, kích thước (12x10x05) cm, trên thành hộp và nắp hộp có chữ ROYAL.
- Tiền Việt Nam 6.910.000 (Sáu triệu chín trăm mười nghìn) đồng.
- * Kết quả kê biên tài sản: Nguyễn Văn C không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

* Đối với các đối tượng P, M, L hiện chưa xác định được địa chỉ cụ thể nên chưa làm việc được. Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 50/QĐ/KSĐT ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 194; Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

* Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 30/3/2017, tại nhà nghỉ S thuộc khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, lực lượng Công an huyện Tân Biên kết hợp với Công an thị trấn Tân Biên phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn C đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 04 bịch ma túy, tên gọi là Methamphetamine, có tổng trọng lượng 15,297 gam.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, ma túy là loại chất độc được gây nghiện, nên Nhà nước độc quyền quản lý. Nghiêm cấm việc trồng, mua bán, vận chuyển, tàng trữ sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà trực tiếp là hoạt động tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Nên cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Do đó, Cáo trạng số 50/QĐ/KSĐT ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

* Đối với các đối tượng P, M, L hiện chưa xác định được địa chỉ cụ thể nên chưa làm việc được. Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[7] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn C có số tiền bị thu giữ trong quá trình điều tra là 6.910.000 đồng đảm bảo để chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền, căn cứ khoản 5 Điều 194; Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009), Hội đồng xét xử quyết định phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 5.000.000 đồng sung vào quỹ Nhà nước.

[8] Xử lý vật chứng: 4,2221 gam (bốn phẩy, hai hai hai một gam) ma túy đựng trong 01 bì thư (ký hiệu M1) và 8,2527 gam (tám phẩy hai năm hai bảy gam)

ma túy đựng trong 01 bì thư (ký hiệu M2) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị M và Võ Quốc T; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 03 hộp quẹt ga, 01 bình gas hiệu Blus Start; 01 hộp kim loại màu xanh dương hình chữ nhật, kích thước (12x10x05) cm, trên thành hộp và nắp hộp có chữ ROYAL; là ma túy, các công cụ bị cáo dùng để tàng trữ, sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một áo khoác tay dài màu đen, có khóa bằng kim loại, trên khóa có chữ edc là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn C. Tuy nhiên, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một điện thoại di động hiệu sam sung galaxy J7, màu vàng đồng, số Imel 1: 353236072364485/01; số Imel 2: 353237072364483/01;

- Tiền Việt Nam 6.910.000 (sáu triệu, chín trăm mười nghìn) đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo C, không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên cần tuyên trả cho bị cáo, nhưng giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định tại Điều 98 và 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 30 tháng 3 năm 2017.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194; Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009):

Tuyên phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C 5.000.000 (năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 4,2221 gam (bốn phẩy, hai hai hai một gam) ma túy đựng trong 01 bì thư (ký hiệu M1) và 8,2527 gam (tám phẩy hai năm hai bảy gam) ma túy đựng trong 01 bì thư (ký hiệu M2) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị M và Võ Quốc T; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 03 hộp quẹt ga, 01 bình gas hiệu Blus Start; 01 hộp kim loại màu xanh dương hình chữ nhật, kích thước (12x10x05) cm, trên thành hộp và nắp hộp có chữ ROYAL; 01 áo khoác tay dài màu đen, có khóa bằng kim loại, trên khóa có chữ edc.

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn C: 6.910.000 (sáu triệu chín trăm mười nghìn) đồng; 01 điện thoại di động hiệu sam sung galaxy J7, màu vàng đồng,

số Imel 1: 353236072364485/01; số Imel 2: 353237072364483/01, nhưng giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98 và 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- PKTNV- TAND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp TN;
- VKSND H.Tân Biên;
- Công an H.Tân Biên;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh TN;
- Chi cục THA DS H.Tân Biên;
- Lưu hồ sơ Thi hành án HS;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thọ Cường